

	SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT VINH PHÚC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG ĐẤT VÀ VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP	Mã số CNCL/TT/19 Trang 1 / 3 Lần ban hành 1 Ngày ban hành 20/6/2012
	KIỂM SOÁT VÀ SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN HỢP QUY	

1. Mục đích và phạm vi áp dụng

- Thủ tục này quy định việc sử dụng dấu hợp quy đối với lô giống cây trồng được Trung tâm Kiểm nghiệm, chứng nhận chất lượng đất và vật tư nông nghiệp Vĩnh Phúc chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật.

- Thủ tục này áp dụng đối với Trung tâm và tất cả các khách hàng được Trung tâm chứng nhận

2. Tài liệu tham khảo

- TCVN 7457:2004 (ISO/IEC Guide 65:1996) – Yêu cầu chung đối với các Tổ chức điều hành hệ thống chứng nhận sản phẩm

- Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy định về chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy và công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy

- Sổ tay Chất lượng (CNCL/ST).

- CNCL - TT- 01: Thủ tục Kiểm soát văn bản.

3. Định nghĩa, các chữ viết tắt

- Dấu chứng nhận: là dấu hiệu của tổ chức chứng nhận cấp cho tổ chức được đánh giá đã được chứng nhận của tổ chức đó.

- Tổ chức: đơn vị sản xuất/nhập khẩu lô giống cây trồng có yêu cầu Trung tâm Kiểm nghiệm, chứng nhận chất lượng đất và vật tư nông nghiệp chứng nhận hợp quy;

- Khách hàng: Tổ chức, cá nhân yêu cầu chứng nhận.

4. Nội dung quản lý sử dụng dấu chứng nhận hợp quy

4.1. Yêu cầu chung

- Việc sử dụng biểu tượng của tổ chức chứng nhận và dấu chứng nhận sẽ thể hiện uy tín và năng lực của tổ chức chứng nhận và là bằng chứng khách quan thể hiện tổ chức được đánh giá đã được chứng nhận phù hợp

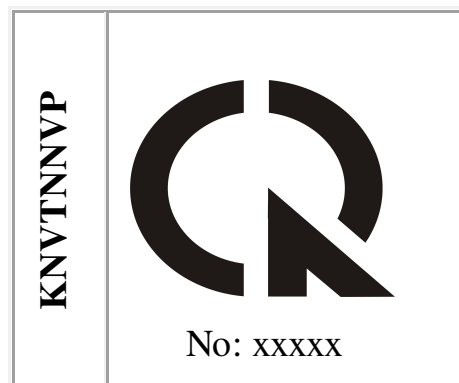
- Việc sử dụng dấu chứng nhận là không bắt buộc đối với các tổ chức được chứng nhận. Các tổ chức này được sử dụng dấu chứng nhận trong phạm vi được chứng nhận

4.2. Quy định dấu hợp quy

a. Màu sắc: Màu đen hoặc xanh

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người ban hành
Họ tên	Bùi Văn Nam	Nguyễn Văn Nam	Âu Thị Kim Phượng
Ngày	20/4/2013	12/6/2013	12/6/2013
Ký tên			

	SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT VINH PHÚC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG ĐẤT VÀ VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP	Mã số CNCL/TT/19 Trang 2 / 3 Lần ban hành 1 Ngày ban hành 20/6/2012
	KIỂM SOÁT VÀ SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN HỢP QUY	



b. Kích thước: Theo quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy định về chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy và công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy. Có thể tăng giảm kích thước nhưng phải đảm bảo về tỉ lệ thích hợp, và để phân chữ có thể đọc được.

c. Kiểu chữ in trong dấu hợp quy: chữ KNVTNN là kiểu đứng, in, đậm; Chữ số: No: xxxxxx là chữ in thường

4.3. Trách nhiệm, quyền hạn của Trung tâm Kiểm nghiệm, chứng nhận chất lượng đất và vật tư nông nghiệp.

Khi lô giống của Tổ chức được Trung tâm Kiểm nghiệm, chứng nhận chất lượng đất và vật tư nông nghiệp chứng nhận, Trung tâm có trách nhiệm cấp dấu hợp quy kèm theo Giấy chứng nhận và bản quy định sử dụng này.

- Trường hợp Tổ chức được chứng nhận có nhu cầu cấp tem hợp quy để dán/gắn lên sản phẩm, Trung tâm Kiểm nghiệm, chứng nhận chất lượng đất và vật tư nông nghiệp chứng nhận chỉ cấp khi có đề nghị của tổ chức.

- Hướng dẫn cho Tổ chức được chứng nhận việc sử dụng dấu hợp quy đúng quy định.

4.4. Trách nhiệm của tổ chức sử dụng dấu hợp quy

a. Dấu hợp quy được sử dụng trong các trường hợp sau:

- Dấu hợp quy được phép trình bày ở các dạng:

+ Trên bao bì, nhãn gắn trên sản phẩm, hàng hoá;

+ In trong tài liệu kỹ thuật kèm theo hay tài liệu giới thiệu sản phẩm;

+ In trên tài liệu quảng cáo, tờ rơi, ...

- Phải đảm bảo vị trí thể hiện sao cho dễ thấy, dễ đọc;

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người ban hành
Họ tên	Bùi Văn Nam	Nguyễn Văn Nam	Âu Thị Kim Phượng
Ngày	20/4/2013	12/6/2013	12/6/2013
Ký tên			

	SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT VINH PHÚC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG ĐẤT VÀ VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP	Mã số CNCL/TT/19 Trang 3 / 3 Lần ban hành 1 Ngày ban hành 20/6/2012
	KIỂM SOÁT VÀ SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN HỢP QUY	

- Đảm bảo giữ được bền màu và rõ ràng trong suốt thời gian sử dụng sản phẩm, hàng hoá.

b. Dấu hợp quy không được sử dụng trong các trường hợp sau:

- Không được sử dụng dấu hợp quy theo cách thức có thể dẫn đến sự hiểu nhầm của cơ quan quản lý, khách hàng, người tiêu dùng hoặc làm mất uy tín của Trung tâm Kiểm nghiệm, chứng nhận chất lượng đất và vật tư nông nghiệp Vĩnh Phúc;

- Không in, dán, gắn dấu hợp quy đã cấp cho bất kỳ sản phẩm, hàng hoá không thuộc phạm vi chứng nhận;

- Hết hiệu lực chứng nhận hoặc không tuân thủ các yêu cầu về chứng nhận

4.5. Xử lý vi phạm:

- Bất kỳ tổ chức nào sử dụng dấu chứng nhận của Trung tâm một cách bất hợp pháp đều bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tùy theo mức độ vi phạm sử dụng dấu chứng nhận thì Trung tâm sẽ nhắc nhở, đình chỉ hoặc hủy bỏ việc công nhận đã cấp. Khi có yêu cầu của Trung tâm (vì lý do không đáp ứng yêu cầu chứng nhận), phải ngừng sử dụng dấu hợp quy dưới mọi hình thức (quảng cáo, in trên sản phẩm, hàng hoá, bao bì sản phẩm...) và thực hiện các biện pháp cần thiết để loại bỏ dấu hợp quy trên sản phẩm, hàng hoá còn tồn kho hoặc lưu thông trên thị trường.

- Thu hồi, yêu cầu Tổ chức được chứng nhận hủy bỏ dấu hợp quy đã cấp nếu lô giống được chứng nhận không đảm bảo yêu cầu chứng nhận. Trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật, Trung tâm có quyền báo cáo cơ quan chức năng để giải quyết.

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người ban hành
Họ tên	Bùi Văn Nam	Nguyễn Văn Nam	Âu Thị Kim Phượng
Ngày	20/4/2013	12/6/2013	12/6/2013
Ký tên			